Signature Not Verified
Được ký bởi NGUYỄN TRUNG THÀNH
Ngày ký: 27.01.2023 14:26

TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP
THAN - KHOÁNG SẢN VIỆT NAM
CÔNG TY CP THAN CỌC SÁU - VINACOMIN

Số: **11** /BC-TCS-HĐQT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Cẩm Phả, ngày 27 tháng 01 năm 2023

BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY
Năm 2022

Kính gửi:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà Nước;
- Sở Giao dịch Chứng Khoán Hà Nội.

- Tên công ty niêm yết: Công ty cổ phần Than Cọc Sáu - Vinacomin
- Địa chỉ trụ sở chính: Phường Cẩm Phú, thành Phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh
- Điện thoại: 020.33862062 Fax: 020.33863936
- Vốn điều lệ: 324.961.050.000 đồng
- Mã chứng khoán: TC6
- Mô hình quản trị Công ty: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Giám đốc.
- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: Đã thực hiện.

I. HOẠT ĐỘNG CỦA ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

STT	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung
1	11/NQ-HĐQT	24/01/2022	Nghị quyết về việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty năm 2022.
2	48/NQ-ĐHĐCĐ	26/04/2022	Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty năm 2022 thông qua các nội dung sau: 1. Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2021, kế hoạch SXKD của Công ty năm 2022. 2. Báo cáo tài chính năm 2021 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Hãng Kiểm toán PKF Việt Nam. 3. Phương án phân phối lợi nhuận và trích lập các quỹ năm 2021. 4. Báo cáo chi trả tiền thù lao của các thành viên HĐQT, BKS và tiền lương của TBKS chuyên trách, tiền lương Người quản lý Công ty năm 2021; mức thù lao chi trả cho thành viên HĐQT, BKS không chuyên trách và chi trả phụ cấp đối với Thành viên HĐQT độc lập năm 2022.

			5. Báo cáo của HĐQT về quản trị Công ty và kết quả hoạt động của HĐQT năm 2021; phương hướng, nhiệm vụ năm 2022. 6. Báo cáo thông qua các hợp đồng giao dịch giữa Công ty với doanh nghiệp và Người có liên quan. 7. Báo cáo của Ban kiểm soát về kết quả kinh doanh của Công ty, kết quả hoạt động của HĐQT, Giám đốc Công ty năm 2021; báo cáo tự đánh giá hoạt động của Ban kiểm soát năm 2021 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2022. 8. Thông qua báo cáo đề nghị lựa chọn danh sách Công ty kiểm toán độc lập kiểm toán báo cáo tài chính năm 2022 của Công ty. 9. Thông qua kết quả bầu cử Thành viên HĐQT và Ban kiểm soát Công ty nhiệm kỳ IV (2022-2027).

II. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Ông Phạm Công Hương	Chủ tịch HĐQT (không điều hành)	01/05/2019	26/04/2022
2	Ông Trần Thế Thành	Chủ tịch HĐQT (không điều hành)	26/04/2022	
3	Ông Nguyễn Văn Thuấn	Thành viên HĐQT-Giám đốc	27/04/2017	
4	Nguyễn Văn Tứ	Thành viên HĐQT (không điều hành)	16/05/2020	26/04/2022
5	Ông Nguyễn Tấn Long	Thành viên HĐQT-Phó Giám đốc	26/04/2012	
6	Ông Trần Đức Kha	TV HĐQT, PBT Đảng ủy (không điều hành)	27/04/2017	26/04/2022
7	Ông Đinh Thái Bình	Thành viên HĐQT-Phó Giám đốc	26/04/2022	
8	Ông Lưu Hoàng Sinh	TV. HĐQT độc lập	26/04/2022	

2. Các cuộc họp Hội đồng quản trị

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Ông Phạm Công Hương	CT HĐQT	07/26	100%	Không còn là Chủ tịch HĐQT từ 26/04/2022
2	Ông Trần Thế Thành	CT HĐQT	18/26	100%	Là Chủ tịch HĐQT từ 26/04/2022
3	Ông Nguyễn Văn Thuấn	TV HĐQT	26/26	100%	
4	Nguyễn Văn Tứ	TV HĐQT	07/26	100%	Không còn là TV HĐQT từ 26/04/2022
5	Ông Nguyễn Tấn Long	TV HĐQT	26/26	100%	
6	Ông Trần Đức Kha	TV HĐQT	07/26	100%	Không còn là TV HĐQT từ 26/04/2022
7	Ông Đinh Thái Bình	TV HĐQT	18/26	100%	Là TV HĐQT từ 26/04/2022
8	Ông Lưu Hoàng Sinh	TV HĐQT	18/26	100%	Là TV HĐQT từ 26/04/2022

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban giám đốc

Hội đồng quản trị với trách nhiệm quản lý mọi mặt hoạt động SXKD của Công ty, HĐQT đã chủ động nắm bắt tình hình hoạt động kinh doanh của Công ty kịp thời đưa ra chủ trương biện pháp quản lý điều hành Công ty đúng định hướng. Tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông thường niên diễn ra ngày 26/04/2022 và kịp thời triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022.

Trong năm 2022, HĐQT tiếp tục chỉ đạo Ban giám đốc rà soát, sửa đổi, bổ sung và ban hành một số quy chế, quy định quản lý nội bộ cho phù hợp với quy định của pháp luật và yêu cầu nhiệm vụ. Trong năm 2022, Giám đốc đã trình HĐQT ban hành 12 Quy chế quản lý của Công ty làm cơ sở cho việc quản lý điều hành của Công ty và kiểm tra giám sát hoạt động của HĐQT Công ty.

Hội đồng quản trị đã phân công nhiệm vụ mỗi thành viên giám sát, chỉ đạo bộ máy điều hành theo từng lĩnh vực phù hợp với chuyên môn; duy trì chế độ báo cáo hàng tháng, quý, năm của Giám đốc với HĐQT về tình hình SXKD, ĐTXD, tổ chức, tái cơ cấu, các vấn đề phát sinh...HĐQT đã thực hiện tốt chức năng giám sát, chỉ đạo Giám đốc và bộ máy điều hành Công ty theo đúng pháp luật và Điều lệ Công ty.

Chỉ đạo, theo dõi việc thực hiện kế hoạch đầu tư, triển khai phương án tái cơ cấu của Công ty theo kế hoạch đã được Đại hội đồng cổ đông và HĐQT Công ty phê duyệt.

**** Đánh giá chung:*** Trong năm 2022, Giám đốc và bộ máy điều hành đã điều hành SXKD và các mặt hoạt động khác của Công ty đảm bảo đúng pháp luật, triển khai thực hiện nghiêm các Nghị quyết của HĐQT, Đại hội đồng cổ đông giao; thực hiện đầy đủ các điều khoản hợp đồng giao nhận thầu khai thác, sàng tuyển than với Tập đoàn TKV. Kết quả năm 2022, Công ty cơ bản thực hiện hoàn thành kế hoạch SXKD năm 2022 theo kế hoạch điều chỉnh của Tập đoàn giao, bảo toàn vốn kinh doanh, thực hiện đầy đủ nghĩa vụ đóng góp ngân sách với Nhà nước.

4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc HĐQT (Không có)

Các phòng ban trong Công ty được giao nhiệm vụ đồng thời là các tiểu ban giúp việc cho HĐQT Công ty đã tham mưu, giúp HĐQT chỉ đạo bộ máy điều hành thực hiện sản xuất kinh doanh đúng pháp luật, đảm bảo phục vụ sản xuất kinh doanh.

Ban thư ký đã thực hiện công bố thông tin định kỳ và bất thường theo đúng quy định, đảm bảo công khai, minh bạch. Ghi chép các biên bản họp HĐQT.

5. Các Nghị quyết/Quyết định của HĐQT năm 2022

Trong năm 2022, HĐQT Công ty đã họp 26 phiên, ban hành 131 văn bản theo thẩm quyền (trong đó gồm 56 Nghị quyết và 75 quyết định, văn bản khác), cụ thể:

STT	SỐ VĂN BẢN	NGÀY	NỘI DUNG	TỶ LỆ THÔNG QUA
1	01/NQ-HĐQT	06/01/2022	Nghị quyết phê duyệt đơn giá tiền lương, quỹ tiền lương sản xuất than kế hoạch năm 2022 và kế hoạch quỹ tiền lương Người quản lý Công ty năm 2022	100%
2	06/NQ-HĐQT	21/01/2022	Nghị quyết phê duyệt Kế hoạch tuyển bổ sung lao động năm 2022	100%
3	07/NQ-HĐQT	21/01/2022	Nghị quyết HĐQT thông qua: (1) Kế hoạch ĐTXD năm 2022; (2) Phê duyệt Quy chế quản lý đất đai; (3) Thông qua báo cáo về thực hiện quy hoạch cụm dân cư lấn biển 10/10 theo nội dung văn bản số 288/UBND-XD1 ngày 13/01/2022 của UBND tỉnh Quảng Ninh; (4) Thông qua Tờ trình của Giám đốc về tiếp tục tạm áp dụng "Tập định mức tiêu hao vật tư chủ yếu cho thiết bị cơ điện vận tải" ban hành tại Quyết định số 118/QĐ-TCS ngày 08/12/2021 của HĐQT Công ty.	100%
6	08/NQ-HĐQT	21/01/2022	Quyết định ban hành Quy chế quản lý đất đai của Công ty CP Than Cọc Sáu - Vinacomin	100%
7	09/QĐ-TCS	21/01/2022	Quyết định về việc tiếp tục tạm áp dụng "Tập định mức tiêu hao vật tư chủ yếu cho thiết bị cơ điện vận tải" ban hành tại Quyết định số 118/QĐ-TCS ngày 08/12/2021 của HĐQT Công ty CP Than Cọc Sáu - Vinacomin	100%
8	11/NQ-HĐQT	24/01/2022	Nghị quyết về việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty năm 2022	100%
9	14A/NQ-HĐQT	08/02/2022	Nghị quyết phê duyệt điều chỉnh Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021 của Công ty	100%
10	15/NQ-HĐQT	16/02/2022	Nghị quyết phê duyệt sửa đổi, bổ sung một số nội dung trong Hệ thống thang lương, bảng lương của Công ty; thông qua Kế hoạch đầu tư năm 2022 bổ sung	100%
11	17/QĐ-TCS	16/02/2022	Quyết định về việc sửa đổi, bổ sung một số nội dung trong Hệ thống thang lương, bảng lương của Công ty tại Quyết định số 56/QĐ-TCS ngày 25/03/2020	100%

12	18/NQ-HĐQT	22/02/2022	Nghị quyết thông qua Báo cáo đánh giá kết quả 2 năm thực hiện kế hoạch SXKD giai đoạn 5 năm (2020-2024) và dự kiến kế hoạch SXKD năm 2022-2024 mỏ than Cọc Sáu	100%
13	19/NQ-HĐQT	18/03/2022	Nghị quyết HĐQT thông qua: (1) Nội dung, chương trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022; (2) Thông qua các nội dung báo cáo, xin ý kiến Tập đoàn TKV trước khi biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022; (3) Thông qua việc tự đánh giá xếp loại doanh nghiệp năm 2021; (4) Phê duyệt Kế hoạch ĐTXD năm 2022 bổ sung Công ty CP Than Cọc Sáu - Vinacomin.	100%
14	20/NQ-HĐQT	18/03/2022	Nghị quyết thông qua chủ trương thực hiện các hợp đồng, giao dịch giữa Công ty cổ phần Than Cọc Sáu - Vinacomin với doanh nghiệp và người có liên quan.	100%
15	22/TCS-HĐQT	18/03/2022	V/v tự đánh giá xếp loại doanh nghiệp năm 2021	100%
16	24/NQ-HĐQT	18/03/2022	Nghị quyết về việc giới thiệu nhân sự ứng cử HĐQT, BKS Công ty nhiệm kỳ IV (2022-2027)	100%
17	26/PA-TCS	21/03/2022	Phương án triển khai nhân sự thành viên độc lập Công ty nhiệm kỳ 2022-2027	100%
18	27/NQ-HĐQT	21/03/2022	Nghị quyết chỉ đạo SXKD tháng 3 và quý II năm 2022	100%
19	28/NQ-HĐQT	31/03/2022	Nghị quyết phê duyệt quỹ tiền lương hạch toán giá thành sản xuất và quỹ tiền lương Người quản lý Công ty năm 2021	100%
20	30/QĐ-TCS	01/04/2022	Quy chế làm việc của Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty 2021	100%
21	31/QC-TCS	01/04/2022	Quy chế bầu cử thành viên HĐQT và BKS Công ty nhiệm kỳ IV (2022-2027)	100%
22	32/QĐ-TCS	01/04/2022	Quyết định về việc thành lập Ban Thẩm tra tư cách Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty 2022	100%
23	33/NQ-HĐQT	04/04/2022	Nghị quyết HĐQT thông qua: (1) Nội dung, tài liệu trình Đại hội cổ đông thường niên năm 2022; (2) phê duyệt Quy chế kiểm tra, giám sát việc chấp hành pháp luật và các quyết định của chủ sở hữu trong Công ty; (3) Tiếp tục tạm áp dụng "Tập định mức tiêu hao vật tư chủ yếu cho thiết bị cơ điện vận tải" ban hành tại Quyết định số 118/QĐ-TCS ngày 08/12/2021	100%
24	34/QĐ-TCS	05/04/2022	Quyết định tiếp tục tạm áp dụng "Tập định mức tiêu hao vật tư chủ yếu cho thiết bị cơ điện vận tải" ban hành tại Quyết định số 118/QĐ-TCS ngày 08/12/2021 của Công ty CP Than Cọc Sáu - Vinacomin	100%
25	35/QĐ-TCS	05/04/2022	Quyết định ban hành Quy chế kiểm tra, giám sát việc chấp hành pháp luật và các quyết định của chủ sở hữu trong Công ty cổ phần Than Cọc Sáu- Vinacomin	100%

26	36/NQ-HĐQT	05/04/2022	Nghị quyết ủy quyền cho Giám đốc Công ty vay nợ	100%
27	37/NQ-HĐQT	05/04/2022	Nghị quyết thông qua định mức tín dụng ngắn hạn và một số chỉ tiêu tài chính năm 2022	100%
28	38/TCS-HĐQT	08/04/2022	Báo cáo Người đại diện phần vốn qúy I/2022	100%
29	39/TCS-HĐQT	12/04/2022	Báo cáo tự giám sát, chấp hành pháp luật và tuân thủ các quyết định của chủ sở hữu quý I/2022	100%
30	40/TCS-HĐQT	12/04/2022	Báo cáo giám sát tài chính năm 2021	100%
31	41/NQ-HĐQT	14/04/2022	Nghị quyết HĐQT thông qua: (1) Phê duyệt Quy chế quản lý tài chính của Công ty cổ phần than Cọc Sáu - Vinacomin; (2) Thông qua việc điều chỉnh chuyển bước từ dự phòng lên kế haochj dự án khởi công mới Dự án đầu tư PVSX năm 2022; (3) Thông qua Phương án, dự toán: Thành lập lưới khống chế, quan trắc dịch động bờ mỏ Cọc Sáu.	100%
32	42/QĐ-TCS	14/04/2022	Quyết định ban hành Quy chế quản lý tài chính của Công ty cổ phần Than Cọc Sáu- Vinacomin	100%
33	43/NQ-HĐQT	15/04/2022	Nghị quyết về việc thay đổi Người đại diện quản lý phần vốn của TKV tại Công ty cổ phần Than Cọc Sáu - Vinacomin	100%
34	45/TB-TCS	16/04/2022	Thông báo danh sách đề cử, ứng cử thành viên HĐQT, thành viên BKS Công ty nhiệm kỳ 2022-2027	100%
35	46/NQ-HĐQT	20/04/2022	Nghị quyết về việc giới thiệu nhân sự tham gia ứng cử HĐQT, BKS Công ty nhiệm kỳ IV (2022-2027)	100%
36	52/NQ-HĐQT	06/05/2022	Nghị quyết HĐQT thông qua: (1) Kết quả SXKD 4 tháng đầu năm, phương hướng nhiệm vụ tháng 5/2022; (2) Phê duyệt phân công nhiệm vụ các Thành viên HĐQT, Thư ký Công ty nhiệm kỳ 2022-2027; (3) Kiện toàn Ban chỉ đạo tái cơ cấu Công ty	100%
37	53/NQ-HĐQT	06/05/2022	Nghị quyết thông qua chủ trương thực hiện các hợp đồng, giao dịch giữa Công ty cổ phần Than Cọc Sáu - Vinacomin với doanh nghiệp và người có liên quan.	100%
38	55/NQ-HĐQT	06/05/2022	Nghị quyết phê duyệt phân phối lợi nhuận năm 2021	100%
39	56/NQ-HĐQT	06/05/2022	Quyết định phân công nhiệm vụ các Thành viên HĐQT, Thư ký Công ty nhiệm kỳ 2022-2027	100%
40	57/NQ-HĐQT	06/05/2022	Nghị quyết phê duyệt điều chỉnh Kế hoạch tuyển bổ sung lao động năm 2022	100%
41	58/QĐ-TCS	06/05/2022	Quyết định kiện toàn Ban Chỉ đạo tiếp tục triển khai tái cơ cấu Công ty CP Than Cọc Sáu - Vinacomin	100%
42	59/QĐ-TCS	06/05/2022	Quyết định bổ nhiệm Người phụ trách quản trị Công ty kiêm Thư ký Công ty	100%
43	62/NQ-HĐQT	12/05/2022	Nghị quyết thông qua việc chuyển đổi mục đích sử dụng nguồn quỹ phúc lợi năm 2017	100%

44	63/NQ-HĐQT	25/05/2022	Nghị quyết HĐQT phê chuẩn một số nội dung phiên họp ngày 25/5/2022: (1) Thông qua báo cáo đánh giá kết quả 2 năm thực hiện kế hoạch SXKD giai đoạn 5 năm (2020-2024) và dự kiến kế hoạch SXKD năm 2022-2024 Mỏ than Cọc Sáu; (2) Chủ trương chỉ đạo, điều hành phương án SXKD sau mưa lớn và 7 tháng cuối năm 2022; (3) Triển khai một số Văn bản chỉ đạo của TKV; Phê duyệt Quy chế quản lý Quỹ khen thưởng, Quỹ phúc lợi; (4) Chỉ đạo thực hiện kiến nghị của Ban kiểm soát Công ty tại Báo cáo thực hiện nhiệm vụ của BKS quý I/2022.	100%
45	64/QĐ-TCS	25/05/2022	Quyết định ban hành Quy chế quản lý Quỹ khen thưởng, Quỹ phúc lợi Công ty cổ phần Than Cọc Sáu - Vinacomin	100%
46	65/NQ-HĐQT	30/05/2022	Nghị quyết thông qua Phương án bổ nhiệm cán bộ tại một số đơn vị trong Công ty	100%
47	66/NQ-HĐQT	30/05/2022	Nghị quyết chỉ đạo khắc phục ảnh hưởng sau mưa lớn, tập trung điều hành sản xuất trong mùa mưa năm 2022 tại Công ty cổ phần Than Cọc Sáu- Vinacomin	100%
48	67/NQ-HĐQT	30/05/2022	Nghị quyết phê duyệt một số Quy chế quản lý Công ty	100%
49	68/QĐ-TCS	30/05/2022	Quyết định ban hành Quy chế quản lý và sử dụng tài sản cố định Công ty cổ phần Than Cọc Sáu - Vinacomin	100%
50	69/QĐ-TCS	30/05/2022	Quyết định ban hành Quy chế huy động vốn, sử dụng vốn và các sản phẩm dịch vụ tài chính của Công ty cổ phần Than Cọc Sáu - Vinacomin	100%
51	70/QĐ-TCS	30/05/2022	Quyết định ban hành Quy chế sử dụng Quỹ tiền thưởng Người quản lý Công ty	100%
52	71/QĐ-TCS	30/05/2022	Quyết định ban hành Quy chế quản lý công nợ của Công ty cổ phần Than Cọc Sáu - Vinacomin	100%
53	72/QĐ-TCS	30/05/2022	Quyết định ban hành Quy chế quản lý đầu tư và xây dựng Công ty cổ phần Than Cọc Sáu - Vinacomin	100%
54	73/NQ-HĐQT	02/06/2022	Nghị quyết thông qua việc điều động, bổ nhiệm cán bộ tại một số đơn vị trong Công ty	100%
55	75/NQ-HĐQT	07/06/2022	Nghị quyết điều chỉnh phân phối lợi nhuận năm 2021	100%
56	77/NQ-HĐQT	16/06/2022	Nghị quyết phê chuẩn một số nội dung phiên họp 15 ngày 16/06/2022: (1) Tạm thời phê duyệt Bộ định mức tiêu hao vật tư chủ yếu cho thiết bị cơ điện vận tải" trong nội bộ Công ty; (2) Triển khai Thông báo kết luận của Tổng giám đốc Đặng Thanh Hải tại cuộc họp giao ban ĐHSX tháng 6/2022 tại Văn bản số 100/TB-TKV ngày 16/6/2022 của Tập đoàn TKV.	100%
57	78/QĐ-TCS	16/06/2022	Quyết định ban hành tạm thời "Bộ định mức tiêu hao vật tư chủ yếu cho thiết bị cơ điện vận tải" trong nội bộ Công ty cổ phần Than Cọc Sáu - Vinacomin	100%
58	79/NQ-HĐQT	16/06/2022	Nghị quyết phê duyệt kế hoạch sử dụng Quỹ khen thưởng và Quỹ phúc lợi năm 2022 của Công ty.	100%

59	81/QĐ-TCS	29/06/2022	Quyết định về việc cho thôi giữ chức vụ Phó giám đốc Công ty cổ phần Than Cọc Sáu-Vionacomin đối với ông Trần Sơn Hà.	100%
60	82/NQ-HĐQT	29/06/2022	Nghị quyết thông qua kết quả lựa chọn nhà cung cấp gói dịch vụ kiểm toán và soát xét báo cáo tài chính năm 2022.	100%
61	83/NQ-HĐQT	11/07/2022	Nghị quyết phê chuẩn một số nội dung phiên họp 17 ngày 06/07/2022 : (1) Phê duyệt xử lý các phụ tùng vật tư lạc hậu kỹ thuật không còn nhu cầu sử dụng; (2) Triển khai Văn bản số 364/TTHHDSX-CV ngày 05/07/2022 của Tập đoàn TKV V/v hoàn thiện Tập định mức tiêu hao vật tư chủ yếu cho thiết bọ cơ điện, vận tải trong nội bộ Công ty cổ phần Than Cọc Sáu.	100%
62	87/NQ-HĐQT	19/07/2022	Nghị quyết phê chuẩn một số nội dung phiên họp ngày 19/07/2022: (1) Thông qua việc giao Giám đốc Công ty chỉ đạo xây dựng quy trình bổ nhiệm, bổ nhiệm lại cán bộ trong Công ty; thông qua chủ trương và bổ nhiệm lại chức danh Trưởng phòng ĐTMT; (2) Thông qua Tờ trình của Giám đốc về việc vay vốn lưu động phục vụ SXKD tháng 07 năm 2022; (3) Kiện toàn Ban Chỉ đạo tiếp tục triển khai Tái cơ cấu Công ty cổ phần Than Cọc Sáu - Vionacomin.	100%
63	88/QĐ-TCS	19/07/2022	Quyết định kiện toàn Ban Chỉ đạo tiếp tục triển khai tái cơ cấu Công ty CP Than Cọc Sáu - Vinacomin.	100%
64	89/NQ-HĐQT	25/07/2022	Nghị quyết phê chuẩn một số nội dung phiên họp ngày 25/07/2022: (1) Thông qua việc bổ nhiệm lại chức vụ Trưởng phòng Đầu tư Môi trường đối với ông Mạc Văn Đức; (2) Triển khai Văn bản số 408/TTĐHSX-KCM ngày 22/067/2022 của Tập đoàn TKV về việc phối hợp trong công tác mở rộng khai trường, đổ thải giữa các mỏ Cọc Sáu, Đèo Nai, Cao Sơn.	100%
65	92/NQ-HĐQT	28/07/2022	Nghị quyết thông qua chủ trương tổ chức cho CBCN đi nghỉ mát năm 2022.	100%
66	94/NQ-HĐQT	12/08/2022	Nghị quyết phê chuẩn một số nội dung phiên họp 20 ngày 12/08/2022: (1) Thông qua kết quả SXKD 7 tháng đầu năm, kế hoạch điều hành 5 tháng còn lại năm 2022; (2) Triển khai một số Văn bản chỉ đạo của TKV; (3) Thông qua kế hoạch ĐTXD điều chỉnh năm 2022.	100%
67	95/NQ-HĐQT	12/08/2022	Nghị quyết thông qua Phương án bổ nhiệm lại chức vụ Phó Giám đốc Công ty.	100%
68	97/NQ-HĐQT	17/08/2022	Nghị quyết thông qua Phương án: Củng cố hệ thống thu gom xử lý nước thải, chống lầy lội sân rửa xe +93 khu Đông Nam.	100%
69	99/NQ-HĐQT	14/09/2022	Nghị quyết phê chuẩn một số nội dung phiên họp 21 ngày 13/09/2022: (1) Thông qua kết quả	100%

			lựa chọn đơn vị thi công khối lượng năm 2022 thuộc phương án thăm dò phục vụ khai thác giai đoạn 2019-2020, kế hoạch 5 năm 2021-2025 trong ranh giới GPKT số 2810/GP-BTNMT ngày 31/12/2018; (2) Thông qua phương án: Phục hồi môi trường khoan Cánh Bắc, khu Đông Thắng Lợi và H10 bãi thải Đông Cao Sơn; (3) Thông qua kế hoạch đầu tư năm 2023; (4) Triển khai Văn bản số 475/TTĐHSX-CV+KH+KCM+VTM ngày 29/8/2022 của TKV; (5) Chỉ đạo thực hiện kiến nghị của Ban kiểm soát Công ty tại Báo cáo thực hiện nhiệm vụ của BKS quý II và 6 tháng đầu năm 2022.	
70	102/QĐ-TCS	10/10/2022	Quyết định về việc kéo dài thời gian giữ chức vụ Phó giám đốc Công ty đối với ông Nguyễn Tấn Long.	100%
71	103/NQ-HĐQT	10/10/2022	Nghị quyết phê chuẩn một số nội dung phiên họp 22 ngày 10/10/2022: (1) Thông qua kết quả SXKD 9 tháng đầu năm, phương hướng nhiệm vụ quý IV/2022; (2) Thông qua Tờ trình của Giám đốc về trả đất khu vực Tổ 58, khu 5, phường Cẩm Phú; điều chỉnh ranh giới thuê đất khu tập thể và điều chỉnh Quy hoạch chi tiết khu khai trường khai thác than của Công ty để Người đại diện phần vốn của TKV tại Công ty báo cáo Tập đoàn TKV; (3) phê duyệt kế hoạch ĐTXD điều chỉnh năm 2022; (4) thông qua Báo cáo của Người đại diện phần vốn của TKV tại Công ty quý III, 9 tháng năm 2022 và Báo cáo tuân thủ các quyết định của Chủ sở hữu 9 tháng năm 2022.	100%
72	108/NQ-HĐQT	24/10/2022	Nghị quyết phê chuẩn một số nội dung phiên họp 23 ngày 24/10/2022: (1) Thông qua Phương án thành lập bổ sung bản đồ cơ lý đá mỏ Cọc Sáu năm 2022- Công ty cổ phần Than Cọc Sáu - Vinacomin; (2) Triển khai một số Văn bản chỉ đạo của TKV; (3) Chỉ đạo thực hiện kiến nghị của Ban kiểm soát Công ty tại Báo cáo thực hiện nhiệm vụ của KSV quý III, 9 tháng năm 2022.	100%
73	109/NQ-HĐQT	28/10/2022	Nghị quyết thông qua chủ trương và phương án bổ nhiệm lại cán bộ.	100%
74	110/NQ-HĐQT	31/10/2022	Nghị quyết thông qua việc bổ nhiệm lại cán bộ.	100%
75	111/NQ-HĐQT	31/10/2022	Nghị quyết phê chuẩn một số nội dung phiên họp 24 ngày 31/10/2022: (1) Phê duyệt Hệ thống thang lương, bảng lương áp dụng trong Công ty cổ phần Than Cọc Sáu- Vinacomin; (2) Phê duyệt chuyển xếp lương đối với Người quản lý Công ty; (3) Phê duyệt Quy chế công bố thông tin Công ty; (4) Phê duyệt Quy chế quản lý hoạt động bảo vệ môi trường trong Công ty; (5) Thông qua chủ trương thuê ngoài thực hiện dịch vụ phục vụ bữa ăn giữa ca, bồi dưỡng độc	100%

			hại cho người lao động năm 2023; (6) Triển khai một số văn bản quản lý Công ty.	
76	112/QĐ-TCS	31/10/2022	Quyết định ban hành Hệ thống thang lương, bảng lương áp dụng trong Công ty cổ phần Than Cọc Sáu- Vinacomin.	100%
77	114/QĐ-TCS	31/10/2022	Quyết định ban hành Quy chế công bố thông tin của Công ty cổ phần Than Cọc Sáu- Vinacomin.	100%
78	115/QĐ-TCS	31/10/2022	Quyết định ban hành Quy chế hoạt động bảo vệ môi trường trong Công ty cổ phần Than Cọc Sáu- Vinacomin.	100%
79	116/QĐ-TCS	01/11/2022	Quyết định chuyển xếp lương Người quản lý Công ty (ông Nguyễn Văn Thuấn- Giám đốc).	100%
80	117/QĐ-TCS	01/11/2022	Quyết định chuyển xếp lương Người quản lý Công ty (ông Nguyễn Tấn Long- Phó Giám đốc)	100%
81	118/QĐ-TCS	01/11/2022	Quyết định chuyển xếp lương Người quản lý Công ty (ông Đinh Thái Bình - Phó Giám đốc).	100%
82	119/QĐ-TCS	01/11/2022	Quyết định chuyển xếp lương Người quản lý Công ty (ông Phạm Thanh Phương- Kế Toán trưởng).	100%
83	120/NQ-HĐQT	08/11/2022	Nghị quyết phê duyệt Kế hoạch thuê ngoài một số công đoạn sản xuất than năm 2023 của Công ty.	100%
84	123/NQ-HĐQT	25/11/2022	Nghị quyết phê chuẩn một số nội dung phiên họp 26 ngày 25/11/2022: (1) Thông qua kế hoạch tổ chức Hội nghị NLĐ năm 2023 cùng với Hội nghị tổng kết hoạt động SXKD năm 2022; (2) Công tác chăm lo đời sống cho NLĐ trong dịp Tết Dương lịch và Tết Nguyên đán Quý Mão 2013; (3) Triển khai Kết luận số 59-KL/TKV ngày 23/11/2022 của BTV Đảng ủy Tập đoàn TKV.	100%
85	125/QĐ-TCS	25/11/2022	Quyết định ban hành Quy chế quản lý cán bộ của Công ty cổ phần Than Cọc Sáu- Vinacomin.	100%
86	126/NQ-HĐQT	29/11/2022	Nghị quyết chỉ đạo triển khai kiểm điểm theo kết luận của Kiểm toán Nhà nước.	100%
87	127/NQ-HĐQT	20/12/2022	Nghị quyết thông qua chủ trương bổ nhiệm Phó giám đốc Công ty.	100%
88	129/NQ-HĐQT	28/12/2022	Nghị quyết thông qua Báo cáo kết quả thành lập bổ sung bản đồ cơ lý đá mỏ Cọc Sáu năm 2022; và Báo cáo thông tin phục vụ khai thác giai đoạn 2019-2020, kế hoạch 5 năm 2021-2025 trong ranh giới GPKT số 2810/GP-BTNMT ngày 31/12/2018 kor than Cọc Sáu.	100%
89	130/NQ-HĐQT	28/12/2022	Nghị quyết phê duyệt điều chỉnh Kế hoạch thuê ngoài một số công đoạn sản xuất than năm 2022 của Công ty cổ phần Than Cọc Sáu - Vinacomin.	100%

III. BAN KIỂM SOÁT

1. Thông tin về thành viên và cuộc họp của Ban kiểm soát

STT	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS	Trình độ chuyên môn
1	Bà Nguyễn Thị Lương Anh	TBKS	Bắt đầu từ 22//04/2021	Cử nhân kinh tế (chuyên ngành KTTC)
2	Bà Trần Thị Điệp	TV BKS	Bắt đầu từ 16/05/2020	Kỹ sư kinh tế và QTDN
3	Bà Vũ Thiện Thành	TV BKS	Bắt đầu từ 25/04/2014	Kỹ sư kinh tế và QTDN

2. Cuộc họp của Ban kiểm soát: Năm 2022 Ban kiểm soát tổ chức họp 07 lần

STT	Thành viên BKS	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự họp
1	Bà Nguyễn Thị Lương Anh	07/07	100%	100%	
2	Bà Trần Thị Điệp	07/07	100%	100%	
3	Bà Vũ Thiện Thành	07/07	100%	100%	

3. Hoạt động giám sát của Ban kiểm soát đối với HĐQT, Ban giám đốc điều hành và cổ đông

Trong năm 2022, Ban kiểm soát đã hoạt động bám sát các nội dung được thông squa tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022, các quy định tại Điều lệ Công ty, Pháp luật của Nhà nước. Trong năm 2022, Năm 2022, Ban kiểm soát thực hiện giám sát thông qua tham dự các cuộc họp HĐQT, các cuộc họp của Ban giám đốc, thông qua nghiên cứu hồ sơ tài liệu do Thư ký Công ty và các phòng ban gửi cho BKS; Ban kiểm soát tập trung kiểm tra, kiểm soát các mặt hoạt động SXKD, tài chính, đầu tư của Công ty theo kế hoạch đã lập. Thực hiện giám sát báo cáo quyết toán tài chính năm 2021, báo cáo tài chính hàng quý và 6 tháng đầu năm 2022.

Giám sát HĐQT thực hiện Nghị quyết Đại hội cổ đông thường niên năm 2022, giám sát Ban giám đốc Công ty triển khai các Nghị quyết của HĐQT Công ty.

Ban kiểm soát đề cao trách nhiệm trước cổ đông và người lao động thực hiện tốt nhiệm vụ quyền hạn của Ban kiểm soát được quy định trong Điều lệ. Hội đồng quản trị và Ban giám đốc điều hành đã thực hiện đúng, đầy đủ chức năng nhiệm vụ và quyền hạn theo Điều lệ Công ty quy định, chỉ đạo hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty đảm bảo an toàn về vốn và tài sản.

4. Sự phối hợp hoạt động giữa Ban kiểm soát đối với hoạt động của HĐQT, Ban giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác

Việc phối hợp giữa Ban kiểm soát với Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và cán bộ quản lý được thực hiện thường xuyên. HĐQT, Ban giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác cùng các phòng ban trong Công ty đã phối hợp, cung cấp tài liệu, tạo điều kiện để Ban kiểm soát thực hiện nhiệm vụ kiểm soát theo đúng yêu cầu.

Các cuộc họp HĐQT đều có mặt BKS tham dự. Năm 2022, Ban kiểm soát không nhận được kiến nghị, yêu cầu nào của các cổ đông đang nắm giữ cổ phần của Công ty về hoạt động SXKD, HĐQT và Ban Giám đốc.

5. Hoạt động khác của Ban kiểm soát

Tham gia đầy đủ các cuộc họp của HĐQT, Ban giám đốc Công ty, Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam khi được mời tham dự và tham gia góp ý kiến nhằm đảm bảo các hoạt động của Công ty là phù hợp và đáp ứng quyền lợi của cổ đông.

IV. BAN ĐIỀU HÀNH

STT	Thành viên Ban điều hành	Chức vụ	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm/miễn nhiệm thành viên Ban điều hành
1	Ông Nguyễn Văn Thuấn	Giám đốc	16/03/1970	Thạc sỹ khai thác mỏ, Kỹ sư khai thác mỏ lộ thiên	29/11/2019
2	Ông Nguyễn Tấn Long	Phó giám đốc	08/11/1967	Kỹ sư cơ khí động lực	01/09/2007
3	Ông Đinh Thái Bình	Phó giám đốc	11/6/1976	Thạc sỹ khai thác mỏ, Kỹ sư khai thác mỏ lộ thiên	14/12/2018
4	Ông Trần Sơn Hà	Phó giám đốc	01/10/1969	Kỹ sư khai thác mỏ lộ thiên	01/09/2007/ Miễn nhiệm ngày 29/04/2022

V. KẾ TOÁN TRƯỞNG

STT	Thành viên Ban điều hành	Chức vụ	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm/miễn nhiệm TV Ban điều hành
1	Ông Phạm Thanh Phương	Kế toán trưởng	06/07/1974	Kỹ sư kinh tế và QTDN, Cử nhân kế toán	22/10/2020

VI. ĐÀO TẠO VỀ QUẢN TRỊ CÔNG TY

1. Thành viên HĐQT, Giám đốc, Ban lãnh đạo điều hành, BKS

Các thành viên HĐQT, Ban kiểm soát, Giám đốc và Ban lãnh đạo điều hành Công ty tham gia đầy đủ các lớp đào tạo, tập huấn nâng cao về quản trị do Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt, Sở giao dịch Chứng khoán Hà Nộ tổ chức.

2. Người phụ trách quản trị - Thư ký Công ty:

Người phụ trách quản trị kiêm Thư ký Công ty và là Người được ủy quyền công bố thông tin của Công ty tham gia đầy đủ các lớp đào tạo, tập huấn về quản trị Công ty, công bố thông tin thông qua các buổi học do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, Sở giao dịch Chứng khoán Hà nội, Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam tổ chức.

VII. DANH SÁCH NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN

1. Danh sách người có liên quan của Công ty *(Chi tiết tại phụ lục số 02 kèm theo)*.

2. Giao dịch giữa Công ty với người có liên quan của Công ty; hoặc giữa Công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ (*Chi tiết tại phụ lục số 01 kèm theo)*.

3. Giao dịch giữa người nội bộ Công ty, người có liên quan của người nội bộ với Công ty con, công ty do Công ty nắm quyền kiểm soát: Không có.

4. Giao dịch giữa Công ty với các đối tượng khác

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc và người quản lý khác trong thời gian ba 03 năm trở lại đây: Không có.

4.2. Giao dịch giữa Công ty với Công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc và người quản lý khác: Không có.

4.3. Các giao dịch khác của công ty có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc và người quản lý khác: Không có.

VIII. GIAO DỊCH CỔ PHIẾU CỦA NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ NĂM 2022

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ *(Chi tiết tại phụ lục số 02 kèm theo)*.

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của Công ty: Không có.

IX. CÁC VẤN ĐỀ CẦN LƯU Ý KHÁC: Không.

Công ty cổ phần Than Cọc Sáu - Vinacomin trân trọng báo cáo./.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

CÔNG TY CỔ PHẦN THAN CỌC SÁU VINACOMIN
M.S.D.N: 5700101002-C.T.C.P
TP. CẨM PHẢ - T. QUẢNG NINH

Trần Thế Thành

Nơi nhận:
- UBCKNN, SGDCKHN (b/c);
- HĐQT, BKS, Ban GĐ (e-copy);
- Phòng KTTC, TCLĐ, KH, VP (e-copy);
- Website Công ty;
- Lưu HĐQT (Th02).

Phụ lục số 01

GIAO DỊCH GIỮA CÔNG TY VỚI DOANH NGHIỆP VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN NĂM 2022

(Kèm theo Báo cáo số: 11/BC-TCS-HĐQT, ngày 27 tháng 01 năm 2023)

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT thông qua	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú
1	Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam (TKV). Các Công ty trực thuộc gồm: - Công ty Tuyển Than Cửa Ông - TKV; - Công ty Kho vận và Cảng Cẩm Phả - Vinacomin.	Cổ đông lớn	Mã số DN 5700100256 Sở KH và ĐT Hà Nội	Số 226, đường Lê Duẩn, Quận Đống Đa, thành phố Hà Nội	Hàng năm	Điều lệ TKV Số 48/NQ-ĐHĐCĐ ngày 26/04/2022	Hợp đồng PHKD: HĐ nguyên tắc gồm: Mua bán than và các lĩnh vực phục vụ sản xuất kinh doanh.	- TKV nắm giữ 65%. Hợp đồng mang tính nguyên tắc không có giá trị cụ thể đối với các hợp đồng có giá trị cụ thể, giá trị giao dịch lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty đã được kiểm toán.
2	Công ty cổ phần Vật tư - TKV	Ông Trần Thế Thành Chủ tịch HĐQT Công ty là Chủ tịch HĐQT Công ty	Mã số DN 5700100707; Sở KH và ĐT Quảng Ninh	Phường Hồng Hà, TP Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh	Từ ngày 01/01/2022 đến ngày 30/6/2022	Số 48/NQ-ĐHĐCĐ ngày 26/04/2022	Mua, bán xăng dầu, dầu nhờn, mỡ máy, các loại vật tư phục vụ SXKD. Giá trị mua: 784.642.236.471 đồng Giá trị bán: 247.414.635 đồng	Giá trị của các hợp đồng giao dịch có giá trị lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản được ghi trong BCTC gần nhất của Công ty đã được kiểm toán.
3	Công ty TNHH 1TV Môi trường - TKV	Ông Phạm Công Hương Chủ tịch Công ty TNHH MTV Môi trường- TKV là Chủ tịch HĐQT Công ty	Mã số DN 5700100425 Sở KH và ĐT Quảng Ninh	Phường Cẩm Thủy, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh	Từ ngày 01/01/2022 đến ngày 30/6/2022	Nghị quyết số 20/NQ-HĐQT ngày 18/3/2022 của HĐQT Công ty cổ phần Than Cọc Sáu - Vinacomin	Hợp đồng về lĩnh vực môi trường, xử lý nước thải; hợp đồng thu gom xử lý chất thải nguy hại;	

							hợp đồng đóng góp sửa chữa đường. Giá trị mua: 24.424.155.791 đồng Giá trị bán: 662.823.926 đồng	
4	Công ty cổ phần Than Hà Lầm - Vinacomin	Ông Phạm Công Hương Thành viên HĐQT Công ty cổ phần Than Hà Lầm - Vinacomin là Chủ tịch HĐQT Công ty	Mã số DN 5700101637 Sở KH và ĐT Quảng Ninh	Phường Hà lầm, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh	Từ ngày 01/01/2022 đến ngày 30/6/2022	Điều lệ Công ty cổ phần Than Cọc Sáu - Vinacomin	Hợp đồng mua/bán vật tư và các lĩnh vực phục vụ SXKD. Giá trị mua: 386.933.760 đồng Giá trị bán: Không	
5	Công ty cổ phần Chế tạo Máy - Vinacomin	Ông Nguyễn Văn Tứ Chủ tịch HĐQT Công ty cổ phần Chế tạo Máy - Vinacomin là Thành viên HĐQT Công ty	Mã số DN 5700101203 Sở KH và ĐT Quảng Ninh	Phường Cẩm Thủy, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh	Từ ngày 01/01/2021 đến ngày 31/12/2021	Nghị quyết số 20/NQ-HĐQT ngày 18/3/2022 của HĐQT Công ty cổ phần Than Cọc Sáu - Vinacomin	Hợp đồng sửa chữa tài sản cố định, thiết bị cơ điện, hợp đồng mua/bán vật tư và các lĩnh vực phục vụ SXKD. Giá trị mua: 17.581.147.303 đồng Giá trị bán: 17.724.996 đồng	
6	Công ty cổ phần Cơ khí Hòn Gai - Vinacomin	Ông Nguyễn Văn Tứ Thành viên HĐQT cổ phần Cơ khí Hòn Gai - Vinacomin là Thành viên HĐQT Công ty	Mã số DN 570088996 Sở KH và ĐT Quảng Ninh	Số 108, Lê Thánh Tông, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh	Từ ngày 01/01/2022 đến ngày 30/6/2022	Nghị quyết số 20/NQ-HĐQT ngày 18/03/2022 của HĐQT Công ty cổ phần Than Cọc Sáu - Vinacomin	Hợp đồng mua/bán vật tư, hợp đồng sửa chữa phụ tùng và các lĩnh vực phục vụ sản xuất kinh doanh Giá trị mua: 581.636.000 đồng Giá trị bán: 8.076.429.716 đồng	

7	Công ty cổ phần Cơ khí ô tô Uông Bí	Ông Nguyễn Văn Tứ Thành viên HĐQT cổ phần Cơ khí Hòn Gai - Vinacomin là Thành viên HĐQT Công ty	Mã số DN 5700623552 Sở KH và ĐT Quảng Ninh	Phường Phương Đông, TP Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh	Từ ngày 01/01/2021 đến ngày 31/12/2021	Nghị quyết số 20/NQ-HĐQT ngày 18/03/2022 của HĐQT Công ty cổ phần Than Cọc Sáu - Vinacomin	Hợp đồng sửa chữa tài sản cố định, thiết bị vận tải; mua/bán vật tư và các lĩnh vực phục vụ SXKD Giá trị mua: 4.579.676.142 đồng	
8	Công ty cổ phần Du lịch và Thương mại - Vinacomin - Công ty cổ phần Du lịch và Thương mại - Vinacomin- Chi nhánh Vân Long	Bà Nguyễn Thị Lương Anh Thành viên BKS Công ty cổ phần Du lịch và Thương mại - Vinacomin là Trưởng Ban kểm Công ty	Mã số DN 0100101298 Sở KH và ĐT Hà Nội	Tầng 8 Tòa nhà Việt Á, phố Duy Tân, phường Dịch vọng Hậu, Quận Cầu Giấy, Hà Nội.	Từ ngày 01/01/2022 đến ngày 30/6/2022	Nghị quyết số 20/NQ-HĐQT ngày 18/03/2022 và Nghị quyết số 53/NQ-HĐQT ngày 06/05/2022 của HĐQT Công ty cổ phần Than Cọc Sáu - Vinacomin	Hợp đồng mua/bán vật tư; hợp đồng thuê ngoài dịch vụ phục vụ bữa ăn giữa ca, bồi dưỡng độc hại cho NLĐ và các lĩnh vực phục vụ SXKD. Giá trị mua: 57.462..942.568 đồng Giá trị bán: 81.000 đồng	
9	Công ty cổ phần Than Mông Dương-Vinacomin	Chủ tịch HĐQT Công ty CP Than Mông Dương -Vinacomin là Chủ tịch HĐQT Công ty.	MST: 5700101203	Phường Mông Dương, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh.	Từ ngày 01/01/2022 đến ngày 30/6/2022	Nghị quyết số 53/NQ-HĐQT ngày 06/05/2022 của HĐQT Công ty cổ phần Than Cọc Sáu - Vinacomin	Các lĩnh vực phục vụ SXKD theo danh mục ngành nghề kinh doanh trong Giấy phép kinh doanh của 02 Công ty Giá trị: Không	
10	Công ty cổ phần Than Hà Tu - Vinacomin	Chủ tịch HĐQT Công ty cổ phần Than Hà Tu - Vinacomin là Chủ tịch HĐQT Công ty; TBKS Công ty cổ phần Than Hà Tu - Vinacomin là TBKS Công ty	MST: 57001011323	Phường Hà Tu, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh.	Từ ngày 01/01/2022 đến ngày 30/6/2022	Nghị quyết số 53/NQ-HĐQT ngày 06/05/2022 của HĐQT Công ty cổ phần Than Cọc Sáu - Vinacomin	Như trên Giá trị: Không	

11	Công ty cổ phần Than Đèo Nai - Vinacomin	Trưởng ban kiểm soát Công ty cổ phần Than Đèo Nai - Vinacomin là TBKS Công ty).	MST: 5700101299	Phường Cẩm Tây, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh.	Từ ngày 01/01/2022 đến ngày 30/6/2022	Nghị quyết số 53/NQ-HĐQT ngày 06/05/2022 của HĐQT Công ty CP Than Cọc Sáu - Vinacomin	Như trên Giá trị bán 731.499 đồng	
12	Viện Khoa học Công nghệ Mỏ - Vinacomin	Trưởng ban kiểm soát Công ty cổ phần Than Cọc Sáu - Vinacomin là Kiểm soát viên của Viện	MST: 0100101594	Số 3 Phan Đình Giót, phường Phương Liệt, Quận Thanh Xuân, Hà Nội.	Từ ngày 01/01/2022 đến ngày 30/6/2022	Nghị quyết số 53/NQ-HĐQT ngày 06/05/2022 của HĐQT Công ty cổ phần Than Cọc Sáu - Vinacomin	Như trên Giá trị mua: 5.163.685.002 đồng	

NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN CÔNG BỐ THÔNG TIN

THƯ KÝ CÔNG TY

CÔNG TY CỔ PHẦN THAN CỌC SÁU VINACOMIN

Nguyễn Trung Thành

Phụ lục số 02

DANH SÁCH CỔ ĐÔNG NỘI BỘ, NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN

(Kèm theo Báo cáo số 11/BC-TCS-HĐQT, ngày 27/01/2023)

STT	Tên cổ đông	Loại cổ đông	Quan hệ với CĐNB	Tài khoản chứng khoán		Chứng minh thư, thẻ căn cước			Chức vụ	Ngày bổ nhiệm	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Số lượng cổ phiếu cuối kỳ	Tỷ lệ (%)	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17
1	**Trần Thế Thành**	**Nội bộ**				**106257264**	**16/06/2020**	**Hà Nội**	**CT HĐQT**	**26/04/2022**	**88 Láng Hạ, Đống Đa, Hà Nội**			**26/04/2022**		
	Lê Thị Ngần	NCLQ	Vợ			34165006275	13/08/2019	Quảng Ninh			Cẩm Thủy, Cẩm Phả, Quảng Ninh			"		
	Trần Thị Thanh Hương	NCLQ	Con đẻ			13660016	27/08/2013	Hà Nội			SYD-Australia			"		
	Trần Tuấn Đạt	NCLQ	Con đẻ			13676081	23/01/2014	Quảng Ninh			Cẩm Thủy, Cẩm Phả, Quảng Ninh			"		
	Trần Thanh Thảo	NCLQ	Con đẻ			22301001501	26/12/2016	Hà Nội			SYD-Australia			"		
	Hoàng Anh	NCLQ	Con rể			N9930893					SYD-Australia			"		
	Trần Văn Chung	NCLQ	Anh ruột			100114612	26/08/2008	Quảng Ninh			Cẩm Trung, Cẩm Phả, Quảng Ninh			"		
	Trần Văn Thắng	NCLQ	Em ruột			100762859	26/08/2011	Quảng Ninh			Cẩm Trung, Cẩm Phả, Quảng Ninh			"		
	Lưu Hoàng Anh	NCLQ	Chị dâu			101132511	26/08/2020	Quảng Ninh			Cẩm Trung, Cẩm Phả, Quảng Ninh			"		
	Phạm Thị Hợp	NCLQ	Em dâu			100853196	21/05/2001	Quảng Ninh			Cẩm Trung, Cẩm Phả, Quảng Ninh			"		
	Lê Hữu Ngạn	NCLQ	Bố vợ			1504584449	21/07/2013	Thái Bình			Cẩm Trung, Cẩm Phả, Quảng Ninh			"		
	Lê Thị Nuôi	NCLQ	Mẹ vợ			150466592	30/12/2011	Thái Bình			Xã Minh Lãng, Vũ Thư, Thái Bình			"		
	Nguyễn Vân Anh	NCLQ	Con dâu			22197003546	06/04/2021	Quảng Ninh			Tổ 6, Khu 2 Trần Hưng Đạo, TP Hạ Long, Quảng Ninh			"		
2	**Nguyễn Văn Thuấn**	**Nội bộ**		**061C661897**		**33070002437**	**01/05/2021**	**Quảng Ninh**	**TV HĐQT - Giám đốc**	**10/05/2012**	**Tổ 32 Cẩm Phú, Cẩm Phả, Quảng Ninh**	**1.392**		**10/05/2012**		
	Đặng Thị Khánh	NCLQ	Mẹ đẻ			145762691	07/07/2012	Hưng Yên			Dạ Trạch, Khoái Châu, Hưng Yên			"		
	Phạm Thị Hoàn	NCLQ	Vợ	061C660167		22174002155	01/05/2021	Quảng Ninh			Tổ 32 Cẩm Phú, Cẩm Phả, Quảng Ninh	1.160		"		
	Nguyễn Đức Toàn	NCLQ	Con đẻ			101248485	16/07/2012	Quảng Ninh			Tổ 32 Cẩm Phú, Cẩm Phả, Quảng Ninh			"		
	Nguyễn Đức Duy	NCLQ	Con đẻ			22206003997	11/04/2021	Quảng Ninh			Tổ 32 Cẩm Phú, Cẩm Phả, Quảng Ninh			"		
	Nguyễn Thị Vân	NCLQ	Chị ruột			11650568	20/11/2007	Hà Nội			Dịch Vọng Hậu, Cầu Giấy, Hà Nội			"		
	Nguyễn Văn Thuần	NCLQ	Anh ruột			33064003595	10/12/2019	Hưng Yên			Dạ Trạch, Khoái Châu, Hưng Yên			"		

STT	Tên cổ đông	Loại cổ đông	Quan hệ với CĐNB	Tài khoản chứng khoán		Chứng minh thư, thẻ căn cước			Chức vụ	Ngày bổ nhiệm	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Số lượng cổ phiếu cuối kỳ	Tỷ lệ (%)	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17
	Nguyễn Thị Lý	NCLQ	Chị ruột			141356514	21/03/1985	Hưng Yên			12 Hoàng Diệu, Kom Tum, tỉnh Kom Tum			"		
	Nguyễn Thị Hà	NCLQ	Em ruột			1455499262	12/06/2009	Hưng Yên			Dạ Trạch, Khoái Châu, Hưng Yên			"		
	Nguyễn Thị Huệ	NCLQ	Em ruột			145264875	21/02/2011	Hưng Yên			Dạ Trạch, Khoái Châu, Hưng Yên			"		
	Phạm Mạnh Hà	NCLQ	Bố vợ			33048001019	04/09/2018	Quảng Ninh			Khu 1A Cẩm Phú, Cẩm Phả, Quảng Ninh			"		
	Đỗ Thị Tấn	NCLQ	Mẹ vợ			30151001442	22/08/2018	Quảng Ninh			Khu 1A Cẩm Phú, Cẩm Phả, Quảng Ninh			"		
	Vũ Ngọc Lân	NCLQ	Anh rể			12837132	28/11/2005	Hà Nội			Dịch Vọng Hậu, Cầu Giấy, Hà Nội			"		
	Nguyễn Thị Đát	NCLQ	Chị dâu			145839211	09/05/2013	Hưng Yên			Dạ Trạch, Khoái Châu, Hưng Yên			"		
	Nguyễn Nghiêm	NCLQ	Anh rể			233276342	18/03/2019	Kom Tum			Hoàng Diệu, Kom Tum, tỉnh Kom Tum			"		
	Nguyễn Toàn Thắng	NCLQ	Em rể			145549188	12/06/2009	Hưng Yên			Tân Dân, Khoái Châu, Hưng Yên			"		
	Nguyễn Văn Loạt	NCLQ	Em rể			145264876	27/11/2003	Hưng Yên			Đông Tảo, Khoái Châu, Hưng Yên			"		
	Phạm Hồng Thái	NCLQ	Con rể								Đằng Lâm, quận Hải An, TP Hải Phòng			"	"	
3	**Lưu Hoàng Sinh**	**Nội bộ**				**22059000556**	**28/12/2016**	**Quảng Ninh**	**TV HĐQT độc lập**	**26/04/2022**	**Cẩm Trung, Cẩm Phả, Quảng Ninh**			**26/04/2022**		
	Dương Thị Oanh	NCLQ	Vợ			22161300388	08/07/2016	Quảng Ninh			Cẩm Trung, Cẩm Phả, Quảng Ninh			"		
	Lưu Hoàng Bằng	NCLQ	Con đẻ			22082012543	03/-7/2021	Quảng Ninh			Cẩm Trung, Cẩm Phả, Quảng Ninh			"		
	Lưu Việt Hòa	NCLQ	Con đẻ			22186011306	12/08/2021	Quảng Ninh			Cẩm Đông, Cẩm Phả, Quảng Ninh			"		
	Nguyễn Thị Mai Hương	NCLQ	Con dâu			22184007612	09/04/2021	Quảng Ninh			Cẩm Đông, Cẩm Phả, Quảng Ninh			"		
	Vũ Hải Long	NCLQ	Con rể			22085006438	07/09/2020	Quảng Ninh			Cẩm Đông, Cẩm Phả, Quảng Ninh			"		
	Lưu Thị Kiền	NCLQ	Chị ruột			22152004937	12/08/2021	Quảng Ninh			Xã Nguyễn Huệ, Đông Triều, Quảng Ninh			"		
	Lưu Thị Thành	NCLQ	Chị ruột			22155001358	05/09/2021	Quảng Ninh			TP Uông Bí, Quảng Ninh			"		
	Nguyễn Văn Tiến	NCLQ	Anh rể			6052000014	09/05/2021	Quảng Ninh			Xã Nguyễn Huệ, Đông Triều, Quảng Ninh			"		
	Dương Doãn Xôn	NCLQ	Bố vợ			22042003743	12/08/2021	Quảng Ninh			Xã Nguyễn Huệ, Đông Triều, Quảng Ninh			"		
	Nguyễn Thị Lợi	NCLQ	Mẹ vợ			22156006	12/08/2021	Quảng Ninh			Xã Nguyễn Huệ, Đông Triều, Quảng Ninh			"		
4	**Nguyễn Tấn Long**	**Nội bộ**		**061C662413**		**022067000839**	**11/04/2017**	**Quảng Ninh**	**TV HĐQT-PGĐ**	**01/09/2007**	**Cẩm Thành, Cẩm Phả, Quảng Ninh**	**2.437**		**01/09/2007**		
	Bùi Thị Thành	NCLQ	Mẹ đẻ			100074688	08/08/2012	Quảng Ninh			Cẩm Thành, Cẩm Phả, Quảng Ninh			"		

STT	Tên cổ đông	Loại cổ đông	Quan hệ với CĐNB	Tài khoản chứng khoán		Chứng minh thư, thẻ căn cước			Chức vụ	Ngày bổ nhiệm	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Số lượng cổ phiếu cuối kỳ	Tỷ lệ (%)	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17
	Trịnh Thị Tuyết Nhung	NCLQ	Vợ			022171001205	11/04/2017	Quảng Ninh			Cẩm Thành, Cẩm Phả, Quảng Ninh			"		
	Nguyễn Thị Diệu Linh	NCLQ	Con đẻ			100192972	03/04/2010	Quảng Ninh			Cẩm Thành, Cẩm Phả, Quảng Ninh			"		
	Nguyễn Thành Vinh	NCLQ	Con đẻ			022204000613	18/04/2019	Quảng Ninh			Cẩm Thành, Cẩm Phả, Quảng Ninh			"		
	Nguyễn Thị Thanh Hiên	NCLQ	Chị ruột			100386419	17/06/2010	Quảng Ninh			Cẩm Phú, Cẩm Phả, Quảng Ninh			"		
	Nguyễn Thị Tuyết Mai	NCLQ	Chị ruột			100386872	13/10/2011	Quảng Ninh			Cửa Ông, Cẩm Phả, Quảng Ninh			"		
	Nguyễn Thị Kim Dung	NCLQ	Chị ruột			100338556	10/11/1998	Quảng Ninh			Cửa Ông, Cẩm Phả, Quảng Ninh			"		
	Nguyễn Thị Minh Tâm	NCLQ	Chị ruột					Quảng Ninh			USA			"		
	Trịnh Hồng Tuệ	NCLQ	Bố vợ			100143463	28/02/2012	Quảng Ninh			Cẩm Thủy, Cẩm Phả, Quảng Ninh			"		
	Nguyễn Thị Uyên	NCLQ	Mẹ vợ			036146000605	16/09/2018	Quảng Ninh			Cẩm Thủy, Cẩm Phả, Quảng Ninh			"		
	Bùi Văn Thắng	NCLQ	Anh rể			022055000315	14/10/2016	Quảng Ninh			Cửa Ông, Cẩm Phả, Quảng Ninh			"		
	Nguyễn Văn Đoài	NCLQ	Anh rể			100013309	01/06/2012	Quảng Ninh			Cẩm Phú, Cẩm Phả, Quảng Ninh			"		
	Trần Duy Phượng	NCLQ	Anh rể								USA			"		
5	**Đinh Thái Bình**	**Nội bộ**		**061C661572**		**22076000154**	**04/08/2015**	**Quảng Ninh**	**TV HĐQT, Phó GĐ**	**14/12/2018**	**Tổ 3 Khu Cao Sơn 2, Cẩm Sơn, Cẩm Phả, Quảng Ninh**	**580**		**14/12/2018**		
	Đinh Văn An	NCLQ	Bố đẻ			31048000350	03/09/2015	Quảng Ninh			Cẩm Sơn, Cẩm Phả, Quảng Ninh			"		
	Nguyễn Thị Quảng	NCLQ	Mẹ đẻ			100366990	21/04/2014	Quảng Ninh			Cẩm Sơn, Cẩm Phả, Quảng Ninh			"		
	Trần Thị Hường	NCLQ	Vợ			22179002773	14/06/1018	Quảng Ninh			Cẩm Sơn, Cẩm Phả, Quảng Ninh			"		
	Đinh Quang Tuấn	NCLQ	Con đẻ								Cẩm Sơn, Cẩm Phả, Quảng Ninh			"		
	Đinh Phú Lâm	NCLQ	Con đẻ								Cẩm Sơn, Cẩm Phả, Quảng Ninh			"		
	Đinh Viết Minh	NCLQ	Em ruột			100658019	31/05/2012	Quảng Ninh			Hạ Long, Quảng Ninh			"		
	Đinh Thái Dương	NCLQ	Em ruột			22077002591	24/08/2018	Quảng Ninh			Hạ Long, Quảng Ninh			"		
	Đinh Xuân Thắng	NCLQ	Em ruột			100864392	12/08/2005	Quảng Ninh			Hạ Long, Quảng Ninh			"		
	Đinh Xuân Lợi	NCLQ	Em ruột			13458439	25/10/2011	Quảng Ninh			Hà Nội			"		
	Trần Biền	NCLQ	Bố vợ			53050000928	27/03/2018	Quảng Ninh			Cẩm Phả, Quảng Ninh			"		
	Đỗ Thị Cần	NCLQ	Mẹ vợ			27150000143	27/03/2018	Quảng Ninh			Cẩm Phả, Quảng Ninh			"		

STT	Tên cổ đông	Loại cổ đông	Quan hệ với CĐNB	Tài khoản chứng khoán		Chứng minh thư, thẻ căn cước			Chức vụ	Ngày bổ nhiệm	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Số lượng cổ phiếu cuối kỳ	Tỷ lệ (%)	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17
	Nguyễn Thị Kim Thu	NCLQ	Em dâu			25177000820	31/01/2020	Quảng Ninh			Hạ Long, Quảng Ninh			"		
	Nguyễn Thị Mỹ Cẩm	NCLQ	Em dâu			22177002696	24/08/2018	Quảng Ninh			Hạ Long, Quảng Ninh			"		
	Vũ Thị Hằng	NCLQ	Em dâu			100922411	08/03/2014	Quảng Ninh			Hạ Long, Quảng Ninh			"		
	Trần Thu Minh	NCLQ	Em dâu			1184003559	01/10/2014	Hà Nội			Hà Nội			"		
6	**Nguyễn Thị Lương Anh**	**Nội bộ**				**1171013381**	**09/08/2017**	**Hà Nội**	**TBKS**	**22/04/2021**	Tổ 21, P. Yên Hòa, Cầu Giấy, Hà Nội			**22/04/2021**		
	Nguyễn Đình Thanh	NCLQ	Bố đẻ			90594364	10/10/2008	Thái Nguyên			Sơn Cẩm, H. Phú Lương, Thái Nguyên			"		
	Lương Thị Ngọc Bích	NCLQ	Mẹ đẻ			90194616	02/10/2008	Thái Nguyên			Sơn Cẩm, H. Phú Lương, Thái Nguyên			"		
	Trịnh Đắc Hòa	NCLQ	Chồng			12035667	14/08/2009	Hà Nội			Tổ 21, P. Yên Hòa, Cầu Giấy, Hà Nội			"		
	Trịnh Như Phương	NCLQ	Con đẻ			13619010	11/03/2013	Hà Nội			Tổ 21, P. Yên Hòa, Cầu Giấy, Hà Nội			"		
	Trịnh Minh Đức	NCLQ	Con đẻ			1205010925	13/01/2020	Hà Nội			Tổ 21, P. Yên Hòa, Cầu Giấy, Hà Nội			"		
	Nguyễn Thi Lương Nga	NCLQ	Em ruột			90706458	06/05/2005	Thái Nguyên			Sơn Cẩm, H. Phú Lương, Thái Nguyên			"		
	Nguyễn Thạc Cương	NCLQ	Em rể			90508651	19/05/2005	Thái Nguyên			Sơn Cẩm, H. Phú Lương, Thái Nguyên			"		
	Nguyễn Lương Vinh	NCLQ	Em ruột			HC B 3896940	15/03/2010	Cục QLXNC			Quận Đống Đa, Hà Nội			"		
	Vũ Thị Thu Giang	NCLQ	Em dâu			22184005053	13/07/2018	Thái Nguyên			Quận Đống Đa, Hà Nội			"		
	Dương Tuấn Anh	NCLQ	Con rể			1095010039	07/07/2020	Hà Nội			Trung Yên, Trung Hòa, Cầu Giấy, Hà Nội			30/05/2022		
7	**Phạm Thanh Phương**	**Nội bộ**		**041C062806**		**22074003171**	**23/05/2019**	**Quảng Ninh**	**KT trưởng**	**22/10/2020**	**Khu 3 Cẩm Phú, Cẩm Phả, Quảng Ninh**	**5.200**		**22/10/2020**		
	Phạm Thanh Chương	NCLQ	Bố đẻ			100083617	11/11/2009	Quảng Ninh			Khu 8B Cẩm Phú, Cẩm Phả, Quảng Ninh			"		
	Đặng Thị Chúc	NCLQ	Mẹ đẻ			100074772	14/07/2012	Quảng Ninh			Khu 8B Cẩm Phú, Cẩm Phả, Quảng Ninh			"		
	Phạm Thị Lý	NCLQ	Vợ			100676779	17/08/2007	Quảng Ninh			Khu 3 Cẩm Phú, Cẩm Phả, Quảng Ninh			"		
	Phạm Thanh Hòa	NCLQ	Con đẻ			22202002322	11/06/2018	Quảng Ninh			Khu 3 Cẩm Phú, Cẩm Phả, Quảng Ninh			"		
	Phạm Thanh Bình	NCLQ	Con đẻ								Khu 3 Cẩm Phú, Cẩm Phả, Quảng Ninh			"		
	Phạm Thanh Cường	NCLQ	Em ruột	041C061964		22076002805	04/09/2018	Quảng Ninh			Cẩm Phú, Cẩm Phả, Quảng Ninh	927		"		
	Phạm Thanh An	NCLQ	Em ruột			100695850	08/07/2010	Quảng Ninh			Cẩm Phú, Cẩm Phả, Quảng Ninh			"		
	Cao Thị Loan	NCLQ	Mẹ vợ			100361454	17/02/2009	Quảng Ninh			Cẩm Đông, Cẩm Phả, Quảng Ninh			"		
	Trần Thị Thanh Cẩm	NCLQ	Em dâu			22183005141	27/02/2019	Quảng Ninh			Cẩm Phú, Cẩm Phả, Quảng Ninh			"		

STT	Tên cổ đông	Loại cổ đông	Quan hệ với CĐNB	Tài khoản chứng khoán		Chứng minh thư, thẻ căn cước			Chức vụ	Ngày bổ nhiệm	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Số lượng cổ phiếu cuối kỳ	Tỷ lệ (%)	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17
	Đỗ Thị Thu Hợp	NCLQ	Em dâu	061C662720		22182005032	19/09/2019	Quảng Ninh			Cẩm Phú, Cẩm Phả, Quảng Ninh	462		"		
8	**Trần Thị Điệp**	**Nội bộ**		**061C660817**		**34176017605**	**10/05/2021**	**Quảng Ninh**	**TV BKS**	**16/05/2020**	**Khu 1A Cẩm Trung, TP Cẩm Phả, Quảng Ninh**	**650**		**16/05/2020**		
	Trần Công Cây	NCLQ	Bố đẻ			100074584	02/08/2005	Quảng Ninh			Khu 5B Cẩm Trung, Cẩm Phả, Quảng Ninh			"		
	Nguyễn Hữu Quang	NCLQ	Chồng	061C660815		022071001349	01/06/2017	Quảng Ninh			Khu 1A Cẩm Trung, Cẩm Phả, Quảng Ninh	975		"		
	Nguyễn Trần Thành	NCLQ	Con đẻ			022098003861	13/12/2017	Quảng Ninh			Khu 1A Cẩm Trung, Cẩm Phả, Quảng Ninh			"		
	Nguyễn Hữu Phú	NCLQ	Con đẻ			22208008663	26/06/2021	Quảng Ninh			Khu 1A Cẩm Trung, Cẩm Phả, Quảng Ninh			"		
	Trần Anh Đào	NCLQ	Chị ruột			151646183	07/04/2003	Thái Bình			Khu 4B Cẩm Trung, Cẩm Phả, Quảng Ninh			"		
	Trần Cát Ninh	NCLQ	Em ruột			013187397	25/04/2009	Hà Nội			Hoàng Văn Thụ, Hoàng Mai, Hà Nội			"		
	Trần An Thái	NCLQ	Em ruột			100701461	11/05/2011	Quảng Ninh			Khu 5B Cẩm Trung, Cẩm Phả, Quảng Ninh			"		
	Trần Nguyên Văn	NCLQ	Em ruột			022086000626	05/02/2016	Quảng Ninh			Khu 5B Cẩm Trung, Cẩm Phả, Quảng Ninh			"		
	Nguyễn Văn Tứ	NCLQ	Bố chồng			100074728	14/04/2015	Quảng Ninh			Khu 1A Cẩm Trung, Cẩm Phả, Quảng Ninh			"		
	Trần Thị Sáng	NCLQ	Mẹ chồng			100074711	14/04/2015	Quảng Ninh			Khu 1A Cẩm Trung, Cẩm Phả, Quảng Ninh			"		
	Đoàn Văn Hiến	NCLQ	Anh rể			030069003452	16/04/2018	Quảng Ninh			Khu 4b Cẩm Trung, Cẩm Phả, Quảng Ninh			"		
	Phạm Duy Quang	NCLQ	Em rể			013187398	25/04/2009	Hà Nội			Hoàng Văn Thụ, Hoàng Mai, Hà Nội			"		
	Đặng Thị Núi	NCLQ	Em dâu			034184005174	26/01/2016	Quảng Ninh			Khu 5B Cẩm Trung, Cẩm Phả, Quảng Ninh			"		
	Lê Thị Tâm	NCLQ	Em dâu			101008000	25/04/2005	Quảng Ninh			Khu 3, phường Hồng Hà, Hạ Long			"		
	Dương Thảo Ngọc	NCLQ	Con dâu			19197006624	26/06/2021	Thái Nguyên			Xã Minh Đức, Thành phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên			"		
9	**Vũ Thị Ngọc Bích**	**Nội bộ**		**061C661909**		**100627551**	**22/04/2011**	**Quảng Ninh**	**KTNB**	**01/01/2020**	**Tổ 3A Cẩm Trung, Cẩm Phả, QN**	**580**		**01/01/2020**		
	Vũ Như Nhật	NCLQ	Bố đẻ	061C661908		100082889	01/08/2005	Quảng Ninh			Cẩm Đông,Cẩm Ph,ả Quảng Ninh	7.080		"		
	Phạm Thị Xuân	NCLQ	Mẹ đẻ			100095110	27/12/2007	Quảng Ninh			Cẩm Đông,Cẩm Phả, Quảng Ninh			"		
	Đặng Văn Chiến	NCLQ	Chồng			100651099	22/04/2011	Quảng Ninh			Tổ 3A Cẩm Trung, Cẩm Phả, Quảng Ninh			"		
	Đặng Thị Thu Uyên	NCLQ	Con đẻ			022199000276	29/07/2015	Quảng Ninh			Tổ 3A Cẩm Trung, Cẩm Phả, Quảng Ninh			"		
	Đặng Thế Vũ	NCLQ	Con đẻ								Tổ 3A Cẩm Trung, Cẩm Phả, Quảng Ninh			"		
	Vũ Thị Hoa Anh	NCLQ	Chị ruột			100627566	19/07/2012	Quảng Ninh			Cẩm Đông, Cẩm Phả, Quảng Ninh			"		

STT	Tên cổ đông	Loại cổ đông	Quan hệ với CĐNB	Tài khoản chứng khoán		Chứng minh thư, thẻ căn cước			Chức vụ	Ngày bổ nhiệm	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Số lượng cổ phiếu cuối kỳ	Tỷ lệ (%)	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17
	Vũ Thị Việt Nga	NCLQ	Em ruột			100666791	06/05/2011	Quảng Ninh			Khu 6A Cẩm Trung, Cẩm Phả, Quảng Ninh			"		
	Đặng Văn Khương	NCLQ	Bố chồng			100136562	18/07/2012	Quảng Ninh			Phạm Ngũ Lão, Quảng Yên - Quảng Ninh			"		
	Lê Văn Hòa	NCLQ	Anh rể			022074003161	16/05/2019	Quảng Ninh			Cẩm Đông, Cẩm phả, Quảng Ninh			"		
	Nguyễn Thị Sinh	NCLQ	Mẹ chồng			022151000030	21/08/2015	Quảng Ninh			Phạm Ngũ Lão, Quảng Yên - Quảng Ninh			"		
10	**Vũ Thiện Thành**	**Nội bộ**		**613C660114**		**100925007**	**23/07/2003**	**Quảng Ninh**	**TV BKS**	**25/04/2014**	**Tổ 6, Khu Thủy Sơn,Cẩm Sơn, Cẩm Phả, Quảng Ninh**	**650**		**25/04/2014**		
	Vũ Ngọc Thấn	NCLQ	Bố đẻ			100399291	31/05/1997	Quảng Ninh			Khu 8A Cẩm Phú, Cẩm Phả, Quảng Ninh			"		
	Nguyễn Thị Hiền	NCLQ	Mẹ đẻ			100399293	31/05/1997	Quảng Ninh			Khu 8A Cẩm Phú, Cẩm Phả, Quảng Ninh			"		
	Phạm Vũ Thịnh	NCLQ	Con đẻ			101159663	12/12/2008	Quảng Ninh			Cẩm Sơn, Cẩm Phả, Quảng Ninh			"		
	Phạm Vũ Hoàng	NCLQ	Con đẻ			1011294882	23/07/2003	Quảng Ninh			Cẩm Sơn, Cẩm Phả, Quảng Ninh			"		
	Trịnh Thúy Ngọc	NCLQ	Con dâu			022199004959	15/08/2017	Quảng Ninh			Khu 8A Cẩm Phú, Cẩm Phả, Quảng Ninh			"		
	Vũ Thiện Thanh	NCLQ	Em ruột			034180006313	17/11/2017	Quảng Ninh			Phường Hà Cầu, Hà Đông, Hà Nội			"		
	Vũ Phương Thảo	NCLQ	Em ruột			100807825	11/05/2015	Quảng Ninh			Cẩm Bình, Cẩm Phả, Quảng Ninh			"		
	Lê Quý Châu	NCLQ	Em rể			1075033733	07/06/2022	Hà Nội			Phường Hà Cầu, Hà Đông, Hà Nội			"		
	Nguyễn Đức Phương	NCLQ	Em rể			34083010617	06/06/2018	Quảng Ninh			Cẩm Bình, Cẩm Phả, Quảng Ninh			"		
11	**Nguyễn Trung Thành**	**Nội bộ**				**36070006429**	**01/05/2021**	**Quảng Ninh**	**PTQT, TKCT, CBTT**	**10/10/2017**	**Cẩm Phú, Cẩm Phả, Quảng Ninh**			**10/10/2017**		
	Trương Thị Kỳ	NCLQ	Mẹ đẻ			36130000307	07/11/2017	Nam Định			Xã Yên Hưng, Ý Yên, Nam Định			"		
	Nguyễn Trung Hiếu	NCLQ	Con đẻ			022200000519	17/11/2015	Quảng Ninh			Cẩm Phú, Cẩm Phả, Quảng Ninh			"		
	Nguyễn Hà Thảo	NCLQ	Con đẻ			222306003758	01/04/2021	Quảng Ninh			Cẩm Phú, Cẩm Phả, Quảng Ninh			"		
	Nguyễn Hồng Thanh	NCLQ	Anh ruột			36053006887	08/05/2021	Quảng Ninh			Đông Xá, Vân Đồn, Quảng Ninh			"		
	Nguyễn Hồng Quân	NCLQ	Anh ruột			61457724	04/08/2009	Nam Định			Xã Yên Hưng, Ý Yên, Nam Định			"		
	Nguyễn Thị Nga	NCLQ	Chị ruột			168328871	02/07/2007	Hà Nam			Xã Thanh Tâm, Thanh Liêm, Hà Nam			"		
	Nguyễn Kim Ngân	NCLQ	Chị ruột			160480288	06/09/2012	Nam Định			Xã Yên Hưng, Ý Yên, Nam Định			"		
	Nguyễn Kim Ngần	NCLQ	Chị ruột			11743742	26/05/2008	Hà Nội			Số 8, Hàng Mắm, Hà Nội			"		
	Nguyễn Quốc Khánh	NCLQ	Anh ruột			36068001201	03/05/2016	Nam Định			Xã Yên Hưng, Ý Yên, Nam Định			"		

STT	Tên cổ đông	Loại cổ đông	Quan hệ với CĐNB	Tài khoản chứng khoán		Chứng minh thư, thẻ căn cước			Chức vụ	Ngày bổ nhiệm	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Số lượng cổ phiếu cuối kỳ	Tỷ lệ (%)	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17
	Nguyễn Thị Thịnh	NCLQ	Chị dâu			100074596	12/04/2006	Quảng Ninh			Đông Xá, Vân Đồn, Quảng Ninh			"		
	Đào Thị Oanh	NCLQ	Chị dâu			160866649	04/06/2013	Nam Định			Xã Yên Hưng, Ý Yên, Nam Định			"		
	Trần Văn Đức	NCLQ	Anh rể			168328869	21/07/2007	Hà Nam			Xã Thanh Hải, Thanh Liêm, Hà Nam			"		
	Nguyễn Thanh Bình	NCLQ	Anh rể								Xã Yên Hưng, Ý Yên, Nam Định			"		
	Nguyễn Văn Phong	NCLQ	Anh rể								Số 8, Hàng Mắm, Hà Nội			"		
	Nguyễn Thúy Ngần	NCLQ	Chị dâu			036169003345	12/03/2018	Nam Định			Xã Yên Hưng, Ý Yên, Nam Định			"		

NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN CÔNG BỐ THÔNG TIN
THƯ KÝ CÔNG TY

CÔNG TY CỔ PHẦN THAN CỌC SÁU VINACOMIN

Nguyễn Trung Thành